TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:105/2017/HSST
Ngày: 26/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Duy Ngọc.
2. Bà Hà Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương**.**

Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Tưởng- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thái D (tên gọi khác **Nguyễn Thành C)**, sinh năm 1977.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 67 T, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh. Con ông Nguyễn Hữu Thung *(ông Thung là thương binh 4/4*) và bà Nguyễn Thị Hạt (*bà Hạt được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất*). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2017 chuyển tạm giam ngày 20/3/2017 đến nay tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C), bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) là người nghiện ma túy (loại Hêrôin). Khoảng 11 giờ ngày 17/3/2017, Dương đi đến đường Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương mua được 03 gói Hêrôin với số tiền 150.000đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ rồi cất giấu vào

trong người để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đang đi bộ trước cổng bệnh viện đa khoa Hòa Bình, phường Hải Tân tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái của D 03 gói giấy bạc màu trắng, kích thước 0,5x1cm/gói, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 1355/C54(TT2) ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Viện khoa học hình sự – Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 03 gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,177gam, đều có Hêrôin , Hêrôin nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,073gam Heroin hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 1355/C54(TT2) đang được quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 235/C54(TT2) ngày 21/6/2017 Viện khoa học hình sự – Tổng cục cảnh sát kết luận: Hàm lượng Hêrôin trong mẫu gửi giám định là 58,3%.

Tại bản cáo trạng số 103/VKS-HS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi của mình như tại Cơ quan điều tra và xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 - Bộ luật Hình sự 1999; Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; điểm “x” khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/3/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,051 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định và vỏ bao

gói hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của những người làm chứng; Biên bản phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/3/2017 tại khu vực trước cổng bệnh viện đa khoa Hòa Bình, Nguyễn Thái D đang cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 0,177gam Hêroin để sử dụng thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Theo quy định tại tiết 1.4 mục 1 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây gọi tắt là Thông tư 17); thông tư liên tịch số 08/2015/ TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi một số điểm của thông tư liên tịch số 17 và công văn 315/TANDTC-PC ngày 11/12/2015 của TAND tối cao về việc thực hiện thông tư liên tịch số 08 quy định trong mọi trường hợp khi thu giữ các chất nghi là chất ma túy…đều phải trưng cầu giám định để xác định loại, hàm lượng, trọng lượng chất ma túy. Như vậy, theo quy định này thì tất cả các chất ma túy không phân biệt ở thể rắn hay thể lỏng đều phải giám định hàm hượng để xác định trọng lượng chất ma túy có trong hỗn hợp thu được.

Ngày 07/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương ra quyết định trưng cầu giám định số 27/2017/HSST-QĐ yêu cầu giám định hàm lượng chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 235/C54(TT2) ngày 21/6/2017 của Viện khoa học hình sự – Tổng cục cảnh sát kết luận: Hàm lượng Hêrôin trong mẫu gửi giám định là 58,3%.

Như vậy bị cáo Nguyễn Thái D đã tàng trữ 0,177gam ma túy, đều có Hêrôin với hàm lượng 58,3% (trọng lượng tinh chất Hêrôin bằng 0,103191gam).

Bị cáo Nguyễn Thái D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy Hêrôin là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân song vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma tuý có tính chất kích thích thần kinh có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS mà còn là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức của dân tộc.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma tuý. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thái D có mẹ đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất theo Quyết định số 575/KT-CTN ngày 09/11/1998 của Chủ tịch nước và bị cáo có bố đẻ là thương binh hạng 4/4, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS 1999; tuy nhiên theo Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 và điểm "x" khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 quy định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có giá trị cao hơn trong việc xem xét quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và là điều kiện có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo D được hưởng. Đồng thời theo quy định tại khoản 4 điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13

và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự, Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng tội phạm tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là từ 01 năm đến 05 năm tù, quy định này có lợi hơn cho người phạm tội, do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,051 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Xét đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người bán ma túy cho D quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thái D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; điểm "x" khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự; Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái D (tên gọi khác Nguyễn Thành C) **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 0,051 gam Heroin hoàn lại sau giám định và vỏ gói bao hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 235/C54(TT2) ngày 21/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát (phong bì này thay thế phong bì số 1355/C54(TT2) ngày 03/4/2017 (Đặc điểm, chủng loại, số lượng, trọng lượng, tỉnh tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2017 giữa Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thái Dương (tên gọi khác Nguyễn Thành Chung) phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp Hải Dương;
- Công an Tp Hải Dương;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
-Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- UBND phường Hải Tân, TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh